

V/v: - CBTT thời gian, địa điểm tổ chức
ĐHĐCĐ 2021
- CBTT tài liệu ĐHĐCĐ 2021

Hải Phòng, ngày 05 tháng 06 năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

1. Tên Công ty: **Công ty cổ phần Lilama 69-2**
2. Mã chứng khoán: **L62**
3. Địa chỉ: Số 26 Tân Viên, P. Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
4. Điện thoại: 02253.525 195 Fax: 02253.824 562
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Bà Trần Thị Hương** – Kế toán trưởng Công ty
6. Nội dung của thông tin công bố: Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 được tổ chức chính thức như sau:

- Thời gian thực hiện: **8h30' (Thứ bảy) ngày 26/06/2020.**

- Địa điểm thực hiện: **Tại Hội trường (tầng 4) Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận Hồng Bàng, địa chỉ: Đường 5 mới Phường Sở Dầu – quận Hồng Bàng – TP. Hải Phòng – Việt Nam.**

- Nội dung họp:

- + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.
 - + Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
 - + Báo cáo hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.
 - + Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2020.
 - + Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.
 - + Báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021.
 - + Đề xuất lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty
 - + Chủ tịch HĐQT kiêm chức danh Tổng giám đốc.
 - + Thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.
- Tài liệu họp Đại hội cổ đông thường niên 2020 bao gồm:
- + Thông báo mời họp
 - + Chương trình Đại hội
 - + Mẫu giấy xác nhận tham dự họp
 - + Mẫu giấy ủy quyền tham dự họp
 - + Quy chế tổ chức Đại hội
 - + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.
 - + Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
 - + Báo cáo hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.
 - + Dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
 - + Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán
 - + Báo cáo tóm tắt Tài chính đã kiểm toán năm 2020.
 - + Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.
 - + Tờ trình chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021.



- + Tờ trình đề xuất lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty
- + Tờ trình Chủ tịch HĐQT kiêm chức danh Tổng giám đốc.

7. Địa chỉ Website đăng tải: <http://www.lilama69-2.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Người thực hiện công bố thông tin *lhu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: CBTT



Trần Thị Hường





CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

Trụ sở chính : 26 Tân Viên, P. Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
 Nhà máy : Km 35, quốc lộ 10, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, TP. Hải Phòng
 Tel : +84.225.3525195 Fax : +84.225.3824562
 Email : info@lilama69-2.com.vn Web : www.lilama69-2.com.vn



Số: 70/L62 - 2021

Hải Phòng, ngày 02 tháng 06 năm 2021

THƯ MỜI Hội Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông - Công ty cổ phần Lilama 69-2

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 69-2 trân trọng thông báo và kính mời Quý vị cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với các thông tin sau:

1. Thời gian tổ chức Đại hội: 8^h30 (Thứ bảy) ngày 26/06/2021

2. Địa điểm tổ chức Đại hội: Hội trường (tầng 4) Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận Hồng Bàng, địa chỉ: Đường 5 mới Phường Sở Dầu - quận Hồng Bàng - Thành phố Hải Phòng – Việt Nam.

3. Chương trình nghị sự và tài liệu đại hội:

Các tài liệu phục vụ Đại hội đề nghị Quý Cổ đông tham khảo tại Website Công ty: <http://www.lilama69-2.com.vn>

4. Thành phần tham dự:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Lilama 69-2 theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 05/05/2021.

- Trường hợp Quý cổ đông không trực tiếp tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự (theo mẫu đính kèm), người nhận ủy quyền không ủy quyền lại cho người thứ ba.
- Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự và gửi lại cho Công ty trước 16h00, thứ ba ngày 22/06/2021 trực tiếp tại Công ty, qua đường bưu điện, E-mail hoặc Fax tại địa chỉ:

Công ty cổ phần LILAMA 69-2

Số 26 phố Tân Viên - P. Thượng Lý - Q. Hồng Bàng - TP. Hải Phòng – Việt Nam

Fax: 84-225.3824.562 E-mail: hieunt@lilama69-2.com.vn

Mr Nguyễn Trung Hiếu - số điện thoại: 0774557934

Quý cổ đông khi đến dự Đại hội xin vui lòng mang theo bản chính giấy CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân (đã đăng ký với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam – VSD), Thư mời họp và Giấy ủy quyền có đầy đủ chữ ký hợp lệ của Người ủy quyền (trường hợp nhận ủy quyền).

Đối với cổ đông là tổ chức, đề nghị Người đại diện mang theo Bản sao chứng thực Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng minh nhân dân, Thư mời họp và Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trường hợp Người tham dự không phải là Đại diện pháp luật của tổ chức đó).

Trân trọng!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH



Ghi chú: Tài liệu đính kèm

- Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2021
- Mẫu giấy xác nhận tham dự hoặc ủy quyền



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
LILAMA 69-2 Co.

Địa chỉ: 26 Phố Tân Viên - Thượng Lý - Hồng Bàng - TP Hải Phòng
Điện thoại: (84-225) 3525.195 - 3824.984 Fax: (84-225) 3824.562
E-mail: info@lilama69-2.com.vn Website: www.lilama69-2.com.vn



LILAMA 69-2



**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

Thời gian: 8^h30 ngày 26 tháng 06 năm 2021

Địa điểm: Hội trường (tầng 4) Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận Hồng Bàng, tại Đường 5 mới Phường Sở Dầu - quận Hồng Bàng - Thành phố Hải Phòng – Việt Nam.

Thời gian	Nội dung chi tiết
7 ^h 30-8 ^h 30	Đón tiếp cổ đông và Đại biểu tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2021 Đăng ký tham dự đại hội; Phát tài liệu và phiếu biểu quyết.
8 ^h 30-9 ^h 15	Khai mạc đại hội và giới thiệu Đại biểu Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông Giới thiệu Chủ tọa và Đoàn chủ tịch Giới thiệu thư ký đại hội, giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 Thông qua chương trình Đại hội
Trình bày Các báo cáo, tờ trình 9 ^h 15-10 ^h	1. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2020, định hướng hoạt động 2021 2. Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch năm 2021 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020, kế hoạch hoạt động 2021 4. Tờ trình: <i>Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020, phương án phân phối lợi nhuận 2020</i> <i>Báo cáo Quyết toán chi trả tiền lương, thù lao cho các cán bộ quản lý, điều hành công ty năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021</i> <i>Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021</i> <i>Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc</i>
Thảo luận và Biểu quyết 10 ^h -10 ^h 45	5. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (nếu có) Thảo luận về các Báo cáo và Tờ trình Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát và các thành viên liên quan trả lời kiến nghị của cổ đông Bỏ phiếu biểu quyết nội dung các báo cáo, tờ trình
10 ^h 45-11 ^h	Nghỉ giải lao; Ban kiểm phiếu làm việc
11 ^h - 11 ^h 15	Báo cáo thông qua kết quả kiểm phiếu Thông qua biên bản và nghị quyết đại hội đồng cổ đông
11 ^h 15	Tuyên bố bế mạc Đại hội



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

Trụ sở chính : 26 Tân Viên, P. Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
Nhà máy : Km 35, quốc lộ 10, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, TP. Hải Phòng
Tel : +84.225.3525195 Fax : +84.225.3824562
Email : info@lilama69-2.com.vn Web : www.lilama69-2.com.vn



LILAMA 69-2



GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/HOẶC ỦY QUYỀN THAM DỰ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Lilama 69-2

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 69-2

Tên cá nhân/Tổ chức:

Là cổ đông của Công ty cổ phần Lilama 69-2 (Mã CK: L62), sở hữu: cổ phần L62

Địa chỉ:

Số CMND/Hộ Chiếu/CCCD/ĐKKD cấp ngày/...../..... tại

Điện thoại: Fax Email.....

Căn cứ Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Lilama 69-2, nay tôi xác nhận việc tham dự Đại hội như sau:

1. TRỰC TIẾP THAM DỰ ĐẠI HỘI

2. ỦY QUYỀN CHO CÁ NHÂN/TỔ CHỨC CÓ TÊN DƯỚI ĐÂY

Tên cá nhân/tổ chức:

Số CMND/Hộ Chiếu/CCCD/ĐKKD cấp ngày/...../.....

tại

3. HOẶC ỦY QUYỀN CHO

- Ông Vũ Kế Chương – Chủ tịch HĐQT
- Ông Trần Xuân Trường – Thành viên HĐQT
- Bà Lê Thị Minh – Thành viên HĐQT
- Ông Trương Đức Thành – Thành viên HĐQT
- Ông Vũ Xuân Dũng – Thành viên HĐQT

4. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền tham dự và biểu quyết với các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Lilama 69-2.

Giấy Ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực khi công việc được hoàn tất.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Lilama 69-2.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: Đề nghị quý vị cổ đông đánh dấu (x) vào ô tương ứng; Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không được ủy quyền lại cho người khác dự họp.

Hải Phòng, ngày 26 tháng 06 năm 2021

**QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2**

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 (sau đây được gọi tắt là “**Đại hội**”) của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Điều kiện tham dự đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội.

CHƯƠNG III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải trình Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng thay thế chứng minh nhân dân), Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có) cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu họp, **Thẻ Biểu quyết, Phiếu biểu quyết** có ghi mã đại

biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện và được đóng dấu treo của Công ty cổ phần Lilama 69-2 (L62).

3. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết:

Giá trị Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

4. Cổ đông, đại diện ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

5. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự phiên họp Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình phiên họp đã thông qua. Những vấn đề đã được phát biểu và giải đáp thì không phát biểu lại tránh trùng lặp. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền cũng có thể ghi nội dung câu hỏi vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Thư ký Đại hội.

6. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội; tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên do Công ty cổ phần Lilama 69-2 bổ nhiệm, có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp: kiểm tra Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng thay thế chứng minh nhân thân), Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có), đồng thời có nghĩa vụ tổ chức phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết cho cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của các cổ đông và Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các ủy viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết; thu Phiếu biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết; tiến hành tổng hợp kết quả biểu quyết sau khi các cổ đông/người được ủy quyền hoàn tất việc biểu quyết; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban chủ tọa và Ban thư ký

1. Ban Chủ tọa gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều hành Đại hội; Ban chủ tọa là người chủ trì Đại hội.

2. Quyết định của Ban Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Ban Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Ban chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Ban Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Ban thư ký gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên, có chức năng lập Biên bản Đại hội, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban chủ tọa.

CHƯƠNG IV

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

Điều 11. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.
2. Cổ đông khi vào hội trường nơi tổ chức Đại hội phải ngồi đúng khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong hội trường nơi tổ chức Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

Điều 12. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội thảo luận biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết.

2. Phương thức biểu quyết:

- Phương thức giơ “**Thẻ biểu quyết**”: Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, mỗi cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Phương thức này được dùng để thông qua các nội dung: Bầu Ban Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu, Quy chế tổ chức Đại hội, ... trừ các báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

- Phương thức nộp “**Phiếu biểu quyết**”: mỗi cổ đông và đại diện cổ đông được phát một (01) Phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ý kiến: *tán thành, không tán thành, không có ý kiến* với từng nội dung biểu quyết. Đại biểu sẽ đánh dấu “X” vào ô mình chọn, sau đó ký và ghi rõ họ tên nộp vào hòm phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phương thức này được dùng để thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu treo của L62, không bị rách, không gạch xóa, sửa chữa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định và phải có chữ ký của đại biểu tham dự.

- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (tờ trình, báo cáo) hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết: *tán thành, không tán thành, không có ý kiến*.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác ... vào phiếu biểu quyết khi không được Chủ tọa yêu cầu.

+ Không đánh dấu hoặc đánh dấu từ hai ô trở lên cho mỗi nội dung lấy ý kiến biểu quyết.

+ Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không có dấu treo của L62; bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn hoặc không có

chữ ký của đại biểu tham dự, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

- Phiếu biểu quyết có 1 phần nội dung biểu quyết không hợp lệ: là Phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu treo của L62, không bị rách, không gạch xóa, sửa chữa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định và phải có chữ ký của đại biểu tham dự; không đánh dấu hoặc đánh dấu từ 02 (hai) ý kiến trở lên đối với 01 (một) nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

Điều 13. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội

Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, các vấn đề phát sinh tại đại hội, tỷ lệ cụ thể theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các văn bản pháp lý khác có liên quan.

Điều 14. Biên bản cuộc họp Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội;
- c) Chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

2. Biên bản họp Đại hội phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

3. Chủ tọa và thư ký Đại hội phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

Biên bản họp Đại hội được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp, việc gửi Biên bản họp có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của L62.

Biên bản họp Đại hội, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của L62.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 15. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành công

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu có quyền biểu quyết;

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Quy chế này gồm 6 chương, 16 điều, được trình bày tại Phiên họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 ngày 26 tháng 06 năm 2021 và có hiệu lực kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Kế Chương





CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021



THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: **L62.001**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng cổ phần sở hữu: 100.000 cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: 0 cổ phần
Số lượng cổ phần biểu quyết: 100.000 cổ phần



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021



PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: L62.001

Họ và tên Đại biểu: NGUYỄN VĂN A
Số lượng cổ phần sở hữu: 100.000 cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: 0 cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: 100.000 cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

Nội dung	Tán thành	Không Tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD - Đầu tư năm 2020, Kế hoạch năm 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Thông qua Quyết toán chi trả tiền lương, thù lao cho cán bộ quản lý, điều hành năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 07: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 08: Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 26 tháng 06 năm 2021

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2021**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần LILAMA 69-2**

Trải qua năm 2020 với khó khăn của dịch bệnh Covid-19, Công ty cổ phần Lilama 69-2 (LILAMA 69-2) cũng bị chao đảo theo xu hướng chung của toàn xã hội. Giữa thời điểm dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 dịch bệnh tại tiếp tục bùng phát đợt 4.

Mặc dù không đạt được như kỳ vọng của kế hoạch đặt ra nhưng với những cố gắng nỗ lực của mình, LILAMA 69-2 cũng đạt được kết quả nhất định giữa bộn bề khó khăn, sau đây xin báo cáo đại hội các lĩnh vực sau:

PHẦN 1: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020

Thực hiện nghị quyết số: 77/ĐHĐCĐ L62-2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, công ty có một số mặt thuận lợi và khó khăn sau:

*** Thuận lợi:**

- Nhà máy chế tạo thiết bị dân qua các năm đã được đầu tư đồng bộ đáp ứng tương đối các yêu cầu khắt khe của khách hàng kể cả các khách hàng lớn như GE.
- Đồng hành cùng Công ty là các tổ chức tín dụng tin cậy, quan hệ hợp tác ngày phát triển, gắn bó chặt chẽ, đảm bảo dòng tiền đáp ứng cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Ngoài các thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thì Hội đồng quản trị và Ban điều hành đều là những cán bộ gắn bó, làm việc tại công ty nên đã kịp thời đưa ra các quyết sách nhanh, đáp ứng tính cấp thiết của thị trường.

Về khó khăn:

- Dịch bệnh Covid-19 bùng nổ và kéo dài ảnh hưởng nghiêm trọng tới công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm, cũng như việc di chuyển máy móc phương tiện, mua bán vật tư và huy động nhân lực.
- Sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong ngành nghề chế tạo và lắp dựng.
- Nguồn vốn của công ty thấp (vốn điều lệ 82,9 tỷ) nên công ty phụ thuộc rất lớn vào nguồn vốn tín dụng từ các tổ chức, bên cạnh đó một số chủ đầu tư chây ỳ không thanh toán theo đúng tinh thần của hợp đồng nên việc luân chuyển dòng tiền hạn chế, lợi nhuận chưa cao.
- Nợ xấu tồn đọng từ các năm trước còn cao, các cơ chế của pháp luật chưa đồng bộ, gây khó khăn không ít trong việc đưa các món nợ xấu ra trước pháp luật. Hiện công ty đang làm việc với tòa án về thủ tục phá sản của Xi măng Bắc Giang, kiện đòi tiền tại công trình Nậm Đông III.

- Nguồn vốn thường xuyên bị chiếm dụng, nợ phải thu cao, tồn đọng trong thời gian dài nên áp lực về tài chính, áp lực về dòng tiền, về trả nợ vay là rất lớn.

Mặc dù gặp không ít khó khăn, song với quyết tâm cao của tập thể CBCNV công ty đã đạt được kết quả sau:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Giá trị doanh thu : 335,66 tỷ/380 tỷ đồng đạt 88,3 % so kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế : 854 triệu/800 triệu đồng đạt 106 % so với kế hoạch.
- Nộp ngân sách : 4,39 tỷ đồng.
- Nộp BHXH : 2,71 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân : 9 triệu đồng/người/tháng.

Một số công trình đã ký kết hợp đồng nhưng bị giãn tiến độ như Xi măng Liên Khê, Nhà máy thép Nam Thuận. Bên cạnh đó dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 cũng bị tạm dừng không xác nhận được khối lượng dẫn tới kế hoạch Doanh thu không đạt kế hoạch.

2. Tình hình đầu tư.

a. Trong năm 2020 kế hoạch đầu tư là **10,65** tỷ đồng, bao gồm:

- Dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm 2019 sang là: **5,65** tỷ đồng.
- Dự án đầu tư nâng cao năng lực SX năm 2020 là: **5** tỷ đồng.

b. Thực hiện đầu tư trong năm 2020: Công tác đầu tư tiếp tục được định hướng, tập trung thực hiện các gói thầu phục vụ ngành nghề kinh doanh cốt lõi của Công ty để nâng cao năng lực thi công, đáp ứng nhu cầu của từng công trình công ty đã, đang và sẽ thực hiện. Cụ thể: cải tạo hệ thống cấp thoát nước mặt bằng nhà máy, nối dài nhà để xe, chế tạo – lắp dựng mái che di động KT 14mx15m, cung cấp 02 cầu trục dầm đơn 5 tấn, chế tạo xong cổng trục 3 tấn,...

- Tổng giá trị thực hiện năm 2020 là: **4,511** tỷ đồng/10,65 tỷ đồng bằng 42,4% kế hoạch, trong đó:

- + Giá trị thực hiện chuyển tiếp từ dự án năm 2019: **4,028** tỷ đồng.
- + Giá trị thực hiện đầu tư của dự án năm 2020 : **0,483** tỷ đồng.

c. Kế hoạch đầu tư năm 2021:

- Từ thực tế SXKD và định hướng thị trường, công ty không bổ sung kế hoạch đầu tư mới năm 2021 mà sẽ thực hiện các hạng mục còn lại của năm 2020 chuyển sang với kinh phí là 6,14 tỷ.

- Các hạng mục còn lại gồm: Máy chắn tôn thủy lực, hoàn thiện lắp đặt cổng trục 3 tấn, sửa chữa cải tạo nhà phun hạt mài, bổ sung máy hàn, container văn phòng,.... Các hạng mục này sẽ dựa trên sự cần thiết phục vụ SXKD để quyết định hoặc chuyển đổi hạng mục cho phù hợp.

3. Tình hình tài chính và công tác quản lý tài chính.

- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán bao gồm: hệ số thanh toán ngắn hạn là 1,032/năm 2019 là 1,03; hệ số thanh toán nhanh là 0,581/năm 2019 là 0,51.

- Hệ số nợ/tổng tài sản là 0,82, tương đương 2019.

- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu là 0,006; hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần là 0,002.

- Tiếp tục đẩy mạnh tăng cường công tác quản lý tài chính, thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định.

4. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương.

a. Công tác cán bộ.

- Thôi giao nhiệm vụ phụ trách Phòng Quản lý dự án cho ông Trần Văn Thắng – Phó phòng quản lý dự án.

- Giao nhiệm vụ cho ông Vũ Xuân Dũng Trưởng phòng Kinh Doanh kiêm nhiệm thêm chức Trưởng Phòng QLDA.

b. Công tác nhân lực và đào tạo.

- Hiện số lao động đã bị giảm gần một nửa so với thời điểm trước khi có dịch bệnh.

- Căn cứ vào nhu cầu công việc tại từng thời điểm, công ty đang tiến hành thuê lao động thời vụ để kịp thời phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

- Công ty cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ chính sách bảo hiểm xã hội, thuế, hải quan do các cơ quan chuyên môn tổ chức để kịp thời cập nhật các chế độ chính sách của nhà nước.

- Đào tạo cấp chứng chỉ thợ hàn 3G (FCAW, hàn hồ quang) cho 07 thợ hàn phục vụ gia công chế tạo kết cấu thép Platform – Dự án Fired Heater cho Nhà máy lọc dầu Thai Oil – Thái Lan.

- Tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC theo quy định: 180 người

- Đào tạo, huấn luyện cấp chứng nhận nghiệp vụ PCCC: 9 người

c. Công tác tiền lương và các chế độ chính sách

- Toàn thể CBCNV được tham gia các loại BHXH, BHYT, BHTN và bảo hiểm 24/24.

- Thu nhập bình quân CNCNV là 9 triệu đồng/người/tháng:

- Tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS, các người điều hành doanh nghiệp khác được Công ty chi trả theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua và kết quả SXKD, cụ thể như sau:

- Tổng chi lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2020 là: 1.854.600.000 đồng.

+ Lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát.

(Đơn vị tính: triệu đồng)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Ghi chú
1	Vũ Kế Chương	Chủ tịch HĐQT	45	45	
2	Trương Đức Thành	Ủy viên HĐQT	45	45	
3	Trần Xuân Trường	Ủy viên HĐQT	45	45	
4	Lê Thị Minh	Ủy viên HĐQT	45	45	
5	Vũ Xuân Dũng	Ủy viên HĐQT	45	45	
6	Phùng Linh Phương	Trưởng BKS	180	180	

7	Vũ Thị Ngà	Thành viên BKS	33,3	33,3	
8	Nguyễn Trung Hiếu	Thành viên BKS	33,3	33,3	
10	Thư ký HĐQT		18	9	
Tổng cộng			489,6	480,6	

+ Lương Ban điều hành:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Ghi chú
1	Vũ Kế Chương	Tổng giám đốc	264	264	
2	Lương cán bộ quản lý khác	PTGD, KTT	1.332	1.110	
Tổng cộng			1.596	1.374	

5. Công tác thi công, an toàn lao động

- Tất cả các công trình và hạng mục công trình do công ty đảm nhận thi công đều được lập biện pháp thi công, biện pháp an toàn lao động. Công tác thi công, giám sát thi công được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo được yêu cầu của Chủ đầu tư. Năm 2020 không có vụ việc mất an toàn lao động nào xảy ra.

- Trong năm 2020 ngoài thực hiện các quy định về an toàn lao động, công ty còn nghiêm túc thực hiện các quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19 của chính quyền các cấp.

6. Công tác khác

- Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị của Công ty cổ phần LILAMA 69-2 giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025 theo kế hoạch được phê duyệt, đã cơ bản hoàn thành công tác cơ cấu tổ chức, tinh gọn bộ máy quản lý, công tác quản trị và tái cấu trúc tài chính.

- Theo thông tin của quận Hồng Bàng khu đất tại trụ sở công ty, số 26 Tân Viên - Thượng Lý - Hồng Bàng - Hải Phòng đang được đưa vào dự kiến thu hồi để xây dựng chợ dân sinh. Trường hợp nằm trong diện thu hồi có thể cần lên phương án chuyển trụ sở về Nhà máy tại huyện An Lão.

PHẦN 2: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

Trải qua năm 2020 với các khó khăn còn hiện hữu với ngành xây lắp nói chung và công ty nói riêng trong tiếp thị tìm kiếm công ăn việc làm, lại thêm khó khăn chung của toàn thế giới khi dịch bệnh COVID-19 tiếp tục hoành hành ngày càng phức tạp với các biến chủng mới.

Từ tình hình thực tế của thị trường sắt thép tăng chưa kiểm soát được và những chướng ngại còn ở trước mắt, công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông với các tiêu chí chính như sau:

1. Các chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2021

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2021	Chi chú
Doanh thu	Tỷ đồng	350	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0.2	
Cổ tức	%	0	
Lương BQ người/tháng	Triệu đồng	9	
Đầu tư xây dựng cơ bản, (Toàn bộ từ các dự án năm trước chưa thực hiện chuyển sang 2021)	Tỷ đồng	6,14	

2. Về công tác tổ chức, lao động tiền lương

a. Tuyển dụng

Dựa vào tình hình dịch chuyển của lao động giữa các ngành nghề trong những năm qua và biến động về số xin chấm dứt hợp đồng, công ty dự kiến số lượng cần tuyển dụng bổ sung thêm khoảng 155 người, trong đó:

- Công nhân kỹ thuật các nghề : 150 người
- Cán bộ kỹ thuật (kỹ sư hoặc tương đương) : 5 người

b. Đào tạo

- Tổ chức cho các cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng quản lý điều hành sản xuất để nâng cao năng lực điều hành hoạt động của Công ty.

- Các nghiệp vụ cần tổ chức đào tạo, bồi dưỡng như: quản trị, nghiệp vụ thuế, lao động, tiền lương, nghiệp vụ kê khai hải quan, lập hồ sơ thầu,... dự kiến 10 đến 15 người

- Liên hệ với các đơn vị, trường nghề có chức năng đào tạo để mở các lớp đào tạo nâng cao tay nghề cho các nhóm thợ: thợ hàn, thợ gia công, thợ lắp máy,... dự kiến 30 người.

- Huấn luyện định kỳ và cấp chứng chỉ ATVSLĐ.

- Tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC.

d. Công tác tiền lương và các chế độ chính sách

- Thực hiện nghiêm các chế độ chính sách trong các lĩnh vực: tuyển dụng, sử dụng lao động, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động, thực hiện đóng đầy đủ các khoản chế độ Bảo hiểm xã hội, đảm bảo việc làm và đảm bảo quyền lợi của người lao động.

- Thu nhập bình quân của người lao động: 9 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh.

- Tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS dự kiến kế hoạch năm 2021: 489.600.000đ/năm

3. Về đầu tư

- Công ty sẽ chỉ đầu tư những hạng mục thật sự cần thiết phục vụ trực tiếp sản xuất.

- Tùy thuộc vào tình hình thực tế, Công ty xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty điều chỉnh danh mục thiết bị đầu tư cho phù hợp với yêu cầu của khách hàng.

4. Về tài chính

- Thực hiện tiết kiệm chi phí đặc biệt là nguyên vật liệu, quản lý chặt chẽ và hợp lý nhân công trong nhà máy và trên các công trình.
- Tăng cường công tác thu hồi vốn để đẩy nhanh vòng quay của vốn, từng bước giảm dần chi phí lãi vay, tăng lợi nhuận cho Công ty.
- Tiếp tục đưa các món nợ dầy dụa kéo dài ra Tòa án để đòi nợ.

5. Công tác chăm lo đời sống cho CBCNV.

- Chỉ đạo các trường đơn vị công tác chăm lo đời sống, chỗ ăn ở của CBCNV tại các công trình Công ty đang thi công, tại nhà máy sản xuất của Công ty nhằm đảm bảo sức khỏe cho người lao động, hỗ trợ chi phí di chuyển đi lại đối với người lao động tuyển dụng mới.
- Các CBCNV ốm đau được quan tâm thăm hỏi kịp thời nhằm động viên tinh thần và tạo mối quan hệ đoàn kết đối với người lao động.

6. Những biện pháp chủ yếu để hoàn thành kế hoạch năm 2021

- Tiếp tục chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh, tập trung thi công, đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn, năng suất lao động tại các công trường đang thi công để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.
- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, nâng cao năng lực cạnh tranh, bám sát chủ đầu tư, các tổng thầu, chào giá hợp lý để có thể ký kết hợp đồng, đảm bảo công việc cho năm 2021 và các năm tiếp theo.
- Quản lý dự án chặt chẽ, hiệu quả nhằm giảm chi phí phát sinh, đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn.
- Nâng cao hơn nữa ý thức của người lao động, đẩy mạnh thi đua sáng tạo, khuyến khích người lao động hăng say làm việc, đóng góp sáng kiến, nâng cao năng suất lao động, tiếp tục nghiên cứu áp dụng chính sách tuyển dụng, lương, thưởng phù hợp để thu hút cán bộ, công nhân yêu nghề, có năng lực, trình độ tay nghề cao.
- Chú trọng hơn nữa việc xây dựng và kiện toàn đội ngũ lãnh đạo phòng, ban Công ty trên tinh thần đề cao trách nhiệm, tăng cường kỷ cương, không ngừng học tập nâng cao trình độ quản lý, điều hành.

Kính thưa Đại hội!

Với sự quan tâm chỉ đạo Đảng bộ công ty, Hội đồng quản trị, các đoàn thể cùng với sự nhất trí, đoàn kết của tập thể CBCNV Công ty cổ phần Lilama 69-2 sẽ vượt qua khó khăn của năm 2021, để hoàn thành nhiệm vụ SXKD đề ra.

Trên đây là Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2021 của Công ty báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.

Xin cảm ơn Quý vị cổ đông đã đến dự và mong nhận được các ý kiến đóng góp quý báu để Công ty cổ phần LILAMA 69-2 ngày càng phát triển.

Trân trọng cảm ơn!

T.M BAN ĐIỀU HÀNH



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
*Tổng kết hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021***Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông****Công ty cổ phần Lilama 69-2**

Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (HĐQT) theo qui định của Pháp luật và điều lệ Công ty cổ phần Lilama 69-2, thay mặt HĐQT Tôi xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Lilama 69-2 năm 2020 và định hướng nhiệm vụ năm 2021 như sau:

PHẦN 1: HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020**I. Về quản trị Công ty:**

Thực hiện luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2 và Nghị quyết số 77/ ĐHĐCĐ L62-2020 ngày 27/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. HĐQT đã chỉ đạo mọi mặt hoạt động của công ty đảm bảo đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty, đảm bảo các hoạt động của công ty tuân thủ các qui định của pháp luật.

HĐQT đã thường xuyên giám sát kiểm tra và đánh giá tình hình để có những chỉ đạo kịp thời trong nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty trên cơ sở phương hướng nhiệm vụ năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Tại các cuộc họp HĐQT đều đánh giá tổng kết các hoạt động, xem xét các nội dung làm được và chưa được của kỳ trước để ra các nghị quyết chỉ đạo mọi mặt hoạt động của Công ty kịp thời. Trong năm 2020 HĐQT họp 18 phiên trong đó 4 phiên họp tập trung và 14 phiên lấy ý kiến, các nội dung chính bao gồm:

- Chỉ đạo Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành, thực hiện công khai minh bạch thông tin theo quy định.

- Phê duyệt và giám sát việc đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng các qui định hiện hành, đảm bảo thiết thực phục vụ SXKD và tiết kiệm.

Nhân sự thành viên HĐQT trong năm 2020:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Vũ Kế Chương	Chủ tịch HĐQT	
2	Trần Xuân Trường	Thành viên HĐQT	
3	Lê Thị Minh	Thành viên HĐQT	
4	Vũ Xuân Dũng	Thành viên HĐQT	
5	Trương Đức Thành	Thành viên HĐQT	

II. Về Kết quả chỉ đạo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban mà phân công nhiệm vụ cho từng thành viên phụ trách các lĩnh vực cụ thể, các thành viên HĐQT được phân công phụ trách dùng bộ máy điều hành của công ty để thực hiện nhiệm vụ.

Trong năm 2020 công ty đạt được các chỉ tiêu SXKD chính như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% hoàn thành 2020
1	Doanh thu	Tỷ	380	335,6	88,3%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	0,8	0,85	106%
3	Đầu tư xây dựng cơ bản <i>Trong đó DA chuyển tiếp 2019</i>	Tỷ	10,65 5,65	4,511 4,028	42,4%
4	Cổ tức	%	0%	0%	

Trong năm qua Công ty cổ phần dịch vụ sửa chữa Lilama 69-2 là công ty con của Công ty mặc dù mới thành lập từ cuối năm 2019 nhưng được thừa hưởng các nguồn lực và khách hàng từ Xí nghiệp lắp máy xuất nhập khẩu cũng góp phần không nhỏ khẳng định vị trí của Lilama 69-2 trên thị trường.

Thưa các quý vị cổ đông!

Như quý vị đã biết mức độ ảnh hưởng trầm trọng của dịch bệnh Covid-19 trên toàn thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, việc đầu tư, mở rộng sản xuất gần như đứng yên làm giảm sút nguồn công việc và đẩy tình trạng thất nghiệp tăng cao. Công ty CP Lilama 69-2 không nằm ngoài vòng xoay đó, hiện tại lực lượng lao động đã giảm gần một nửa so với trước khi có dịch bệnh.

Về tổng quỹ lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành, ban kiểm soát chỉ cho năm 2020 là: **1.854.600.000** đồng.

Trong đó:

- + Tổng tiền lương cho cán bộ quản lý điều hành : 1.374.000.000 đồng
- + Tổng quỹ thù lao Hội đồng quản trị, thư ký HĐQT : 234.000.000 đồng
- + Tổng quỹ lương, thù lao Ban kiểm soát : 246.600.000 đồng

Cụ thể thù lao của HĐQT:

T T	Nội dung	Số lượng người	Nghị quyết của ĐHĐ cổ đồng năm 2020		Thực hiện 2020
			Tiền lương/Phụ cấp/Thù lao	Thành tiền	Thành tiền
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			243.000.000	234.000.000
1	Thù lao thành viên HĐQT	5	45.000.000	225.000.000	225.000.000
2	Phụ cấp Thư ký HĐQT	1	18.000.000	18.000.000	9.000.000
II	BAN KIỂM SOÁT			246.600.000	246.600.000
1	Lương của Trưởng Ban kiểm soát	1	180.000.000	180.000.000	180.000.000
2	Thù lao Thành viên BKS	2	33.300.000	66.600.000	66.600.000
Tổng cộng				489.600.000	480.600.000

Về đầu tư xây dựng cơ bản: năm 2020 công ty lập kế hoạch đầu tư là 5 tỷ và dự án chuyển tiếp của năm 2019 sang là 5,65 tỷ. Trong quá trình thực hiện đầu tư HĐQT luôn giám sát trình tự thực hiện theo qui định hiện hành đảm bảo hiệu quả trong việc đầu tư, giá trị thực hiện đầu tư trong năm 2020 là: 4,511 tỷ đồng (trong đó dự án 2019 là: 4,028 tỷ, dự án 2020 là 0,483 tỷ).

Công tác đầu tư được triển khai theo đúng trình tự đầu tư xây dựng hiện hành và định hướng phát triển của Công ty.

Tồn tại hiện nay: vốn điều lệ nhỏ, cổ phiếu trên sàn chứng khoán tính thanh khoản rất thấp, hoạt động sản xuất kinh doanh phụ thuộc vào nguồn tài chính cho vay của các tổ chức tín dụng. Đơn giá ký kết hợp đồng kinh tế cạnh tranh trong khi giá thép biến động từ cuối năm 2020 đến nay tăng 60-70% nên vòng quay của vốn thấp, lợi nhuận chưa cao.

III. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc

Trong năm 2020 HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đều được quản trị và tuân thủ pháp luật, điều lệ và quy chế của Công ty.

Các thành viên Hội đồng quản trị căn cứ vào nhiệm vụ được phân công đã thực hiện đúng chức năng quản lý, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc trong phạm vi mà từng thành viên được giao đảm trách đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để các cổ đông, các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát.

Cụ thể: Giám sát hoạt động của Tổng giám đốc về thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đối với cổ đông, với Nhà nước, với đối tác và với người lao động; giám sát hoạt động của Tổng giám đốc trong việc báo cáo định kỳ hay đột xuất đối với các yêu cầu của tổ chức, cá nhân có quyền và trách nhiệm theo qui định của Pháp luật và Điều lệ; giám sát Tổng giám đốc trong việc sử dụng các nguồn lực của công ty đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả.

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và các nhiệm vụ phát sinh trong quá trình SXKD thuộc thẩm quyền, HĐQT đã ra các Nghị quyết, chủ trương để Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

PHẦN 2: ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

Năm 2021 mở đầu với đợt tăng giá đột biến của sắt thép đồng thời với sự hoành hành ngày càng phức tạp của dịch bệnh Covid-19 nên nhận định sẽ là một năm tiếp tục còn khó khăn đối với ngành nghề của Lilama 69-2.

Căn cứ vào một số dự án đã ký kết từ trước và có khả năng triển khai trong năm 2021, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch năm 2021 trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và các tờ trình với một số tiêu chí chính sau:

- Doanh thu : 350 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế : 200 triệu
- Đầu tư : thực hiện tiếp các dự án còn lại của các năm trước chuyển sang.
- Cổ tức : 0%
- Mức lương của cán bộ quản lý, điều hành doanh nghiệp được xác định dựa trên kết quả sản xuất kinh doanh, đối với cán bộ quản lý không chuyên trách được nhận thù lao.

Cụ thể kế hoạch HĐQT và BKS năm 2021:

+ Thù lao thành viên HĐQT (05 thành viên) : 225.000.000 đồng

+ Lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	: 180.000.000 đồng
+ Thù lao thành viên BKS (02 Thành viên)	: 66.600.000 đồng
+ Phụ cấp thư ký HĐQT	: 18.000.000 đồng

Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành và người lao động của Công ty quyết tâm thực hiện nghiêm túc kế hoạch SXKD năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua với các giải pháp:

1. Định hướng tiếp thị và mở rộng thị trường, tăng khả năng tìm kiếm việc làm với đơn giá khả quan;
2. Giám sát việc thực hiện các quy chế đã ban hành, tiếp tục rà soát các quy chế cần thiết cho công tác quản lý công ty phù hợp với các quy định mới của pháp luật;
3. Tăng cường công tác giám sát tài chính, đầu tư tại công ty;
4. Hội đồng quản trị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc điều hành của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo tuân thủ các chế độ chính sách của Nhà nước, điều lệ của Công ty và các Nghị quyết – Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị.
5. Tăng cường công tác quản lý tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Kính thưa Đại hội!

Với sự ủng hộ của các Quý vị cổ đông, sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, các giải pháp điều hành của Ban lãnh đạo cùng với sự nhất trí, đoàn kết của tập thể CBCNV, mặc dù vẫn còn vô vàn khó khăn, nhưng tới thời điểm hiện tại Công ty vẫn trụ vững trước làn sóng dịch bệnh, hy vọng trong năm nay và các năm tiếp theo sẽ có những điểm sáng mới.

Thay mặt công ty tôi xin chân thành cảm ơn các quý vị cổ đông đã đến dự và mong nhận được các ý kiến đóng góp quý báu để cùng xây dựng Công ty cổ phần Lilama 69-2 trên con đường phát triển.

Trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Kế Chương



Hải Phòng, ngày 06 tháng 06 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 - ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 69-2

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ban kiểm soát được quy định trong điều lệ của Công ty CP Lilama 69-2;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 27 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Lilama 69-2 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 69-2 báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2021 của Ban kiểm soát như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

1. Tổng kết hoạt động trong năm 2020

1.1 Nhân sự hiện tại của Ban kiểm soát gồm:

- + Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: Bà Phùng Phương Linh
- + Thành viên chuyên trách: Bà Vũ Thị Ngà
- + Thành viên kiêm nhiệm: Ông Nguyễn Trung Hiếu

1.2 Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã họp 07 phiên nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị công ty, Ban điều hành. Cụ thể:

- Đánh giá kết quả hoạt động kiểm soát qua các quý, 6 tháng và cả năm; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Kiểm tra tính phù hợp, trung thực, hợp pháp trong việc lập báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo kiểm toán năm.

- Kiểm tra hoạt động Công bố thông tin định kỳ, bất thường theo quy định.

- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, qua đó đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, kịp thời của công tác quản lý, điều hành Công ty.

1.3 Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ được triệu tập, xem xét kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý của Hội đồng Quản trị.

2. Lương, thù lao của Ban kiểm soát công ty

- Trưởng Ban kiểm soát: 180.000.000 đồng/năm.

- Thành viên BKS: 66.600.000 đồng/năm.

Trong đó:

+ Bà Vũ Thị Nga thù lao từ tháng 01 đến tháng 12 là: 33.300.000 đồng

+ Ông Nguyễn Trung Hiếu từ tháng 01 đến tháng 12 là: 33.300.000 đồng

Tổng cộng lương và thù lao năm 2020 của Ban kiểm soát là: **246.600.000 đồng** (Hai trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn).

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Nhìn chung, năm 2020 là một năm đầy biến động và thử thách với sức khỏe nền kinh tế trên phạm vi thế giới, với Việt Nam và LILAMA 69-2 không là ngoại lệ.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã rất nỗ lực trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định, bảo đảm lợi ích của Công ty và của cổ đông được cân bằng một cách tốt nhất có thể trong tình hình thực tế.

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được thông qua với sự nhất trí cao của các thành viên và được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện tương đối nghiêm túc.

Ban kiểm soát luôn theo sát từng hoạt động của Công ty để hoàn thành chức năng giám sát của mình đồng thời cũng ghi nhận thấy sự nỗ lực vượt bậc của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong mọi mặt như: tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, chú trọng công tác đầu tư phát triển, hoàn thành nghĩa vụ ngân sách tốt nhất trong khả năng có thể, đồng thời, không ngừng nỗ lực đảm bảo công ăn việc làm và duy trì mức thu nhập bình quân cho người lao động, ...

Ban Kiểm soát nhất trí với các đánh giá của Hội đồng quản trị trong báo cáo công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2020.

2. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc, công bố thông tin cho cổ đông

Trong năm, Hội đồng quản trị họp 18 phiên thường kỳ trong đó có 4 phiên tập trung và 14 phiên lấy ý kiến.

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, các tài liệu về tình hình hoạt động, tài chính của Công ty được ban hành, Ban kiểm soát đã nhận đầy đủ.

Các thông tin cơ bản về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty đã được đăng tải công khai trên trang Web của Công ty. Vẫn khuyến khích Công ty quan tâm hơn đến việc thay đổi, cập nhật các thông tin trên website giúp các đối tác, chủ đầu tư và các cổ đông có thể tiếp cận thông tin của Công ty được trực quan, sinh động, cuốn hút hơn đặc biệt trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

III. GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban kiểm soát nhất trí các nội dung chủ yếu trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty. Các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH(%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	380	335,66	88,3%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,8	0,854	106%
3	Tỷ suất LN trước thuế/ Doanh thu	%	0,21	0,25	120%
4	Mức chia cổ tức (%)	%	0	0	

Năm 2020 kế hoạch sản xuất kinh doanh một số chỉ tiêu đã hoàn thành và vượt kế hoạch đã đề ra, tuy nhiên một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2020.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cuối năm 2020	Đầu năm 2020	Tăng(+) Giảm(-) %
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	613.802	603.195	102%
-	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	508.812	493.745	
-	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	104.990	109.450	
2	Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	613.802	603.195	102%
-	Nợ phải trả	Triệu đồng	503.096	492.339	
-	Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	110.706	110.856	
3	Lãi cơ bản trên CP	Đồng/CP	76	158	

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, phản ánh đầy đủ, trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty và phù hợp với các quy định của chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành và đã được công bố thông tin.

3. Công tác đầu tư năm 2020

- a. Trong năm 2020 kế hoạch đầu tư là **10,65** tỷ đồng, bao gồm:
 - + Dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm 2019 sang là: **5,65** tỷ đồng.
 - + Dự án đầu tư nâng cao năng lực SX năm 2020 là: **5** tỷ đồng.
- b. Thực hiện đầu tư trong năm 2020:
 - Tổng giá trị thực hiện năm 2020 là: **4,511** tỷ đồng/**10,65** tỷ đồng bằng 42,4% kế hoạch, trong đó:
 - + Giá trị thực hiện chuyển tiếp từ dự án năm 2019: **4,028** tỷ đồng.
 - + Giá trị thực hiện đầu tư của dự án năm 2020 : **0,483** tỷ đồng.

4. Công tác tăng vốn điều lệ Công ty

Năm 2020 Công ty không tiến hành hoạt động nào liên quan đến công tác tăng vốn điều lệ.

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

Năm 2020, sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc được thực hiện tương đối tốt.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo, giám sát các phòng ban chức năng của Công ty tạo điều kiện và hỗ trợ Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Từ sau kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27 tháng 06 năm 2020 đến nay, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến, kiến nghị và khiếu nại nào của các cổ đông về các vấn đề liên quan đến Hội đồng quản trị cũng như điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban lãnh đạo công ty.

V. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, giải pháp tăng cường tìm kiếm việc làm, mở rộng thị trường, tích cực và tập trung đối với công tác thu hồi vốn, tăng vòng quay vốn là rất quan trọng. Tuy nhiên, việc nâng cao hơn nữa năng lực quản trị Công ty nói chung và quản trị tài chính nói riêng như: giảm chi phí lãi vay ngân hàng, đảm bảo dư nợ vay ở mức phù hợp, khắc phục tình trạng công nợ phải thu khó đòi, xử lý quyết liệt với tiền tạm ứng các cá nhân, ... cần phải được ưu tiên hàng đầu.

Riêng đối với các dự án đầu tư XD CB, HĐQT và Ban điều hành cần phối kết hợp rà soát thật kỹ lưỡng các khoản mục đầu tư về tính khả thi trên mọi phương diện trước khi tiến

hành phê duyệt đầu tư trong giai đoạn này. Hạn chế tới mức thấp nhất các hạng mục đầu tư kém hiệu quả và tình trạng xây dựng dở dang kéo dài.

Giai đoạn này, ngoài việc xây dựng một chế độ lao động tiền lương cũng như các chế độ chính sách cho người lao động hợp lý và đầy đủ, đúng thời điểm thì Ban điều hành cần rất thận trọng trong công tác đôn đốc các bộ phận phòng ban có liên quan đẩy nhanh tiến độ xử lý hồ sơ và tiến độ giải ngân, thanh toán theo đúng chế độ đã cam kết với người lao động. Điều này sẽ giúp cho Công ty giữ chân được các lao động chất lượng tạo đà cho việc phục hồi lại hoạt động SXKD trong tình hình mới, sẵn sàng đáp ứng với tiến độ thi công các công trình ngay sau khi ký kết.

VI. NHIỆM VỤ NĂM 2021 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn đã được quy định, Ban kiểm soát thay mặt cổ đông của Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát sẽ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên và định kỳ, tập trung vào các mặt công tác sau:

Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021, thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội Đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty.

Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính kế toán, kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập, sử dụng, luân chuyển và lưu trữ chứng từ kế toán, việc lập báo cáo tài chính năm 2021.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, có đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành Công ty.

Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao nhất, không ngừng nâng cao hơn nữa lợi ích chính đáng của các Cổ đông. Từng bước cùng Công ty vượt qua khó khăn, duy trì hoạt động SXKD và đủ công ăn việc làm cho người lao động.

Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của Cổ đông.

Kính thưa Đại hội, trong năm 2020, Ban kiểm soát đã nỗ lực hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ do Đại Hội đồng cổ đông giao. Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo tình hình và kết quả hoạt động năm 2020 cũng như đề ra nhiệm vụ năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cuối cùng, thay mặt Ban kiểm soát, kính chúc quý vị đại biểu, quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Tổng giám đốc Công ty;
- Các thành viên BKS
- Lưu:VT

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



Phùng Phương Linh

Số:...../ĐHĐCĐ L62- 2021

Hải Phòng, ngày 26 tháng 06 năm 2021

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp.
- Căn cứ Luật chứng khoán.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2.
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Lilama 69-2 số/BB-ĐHĐCĐ 2021 ngày 26/06/2021.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (kèm theo).

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (kèm theo).

Điều 3: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch cho năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch 2021
Doanh thu	đồng	335.660.096.096	350.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	đồng	854.155.588	200.000.000
Đầu tư xây dựng cơ bản (Năm 2021 là các dự án chuyển tiếp từ các năm trước chuyển sang)	đồng	4.511.630.441	6.143.448.559
Cổ tức	%	0%	0%

Điều 4: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 với một số chỉ tiêu chính sau:

A. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2020
I	TỔNG TÀI SẢN	603.194.848.177	613.801.704.812
1	Tài sản ngắn hạn	493.744.922.560	508.811.728.802

2	Tài sản dài hạn	109.449.925.617	104.989.976.010
II.	TỔNG NGUỒN VỐN	603.194.848.177	613.801.704.812
1	Nợ phải trả	492.338.869.386	503.095.861.314
	Nợ ngắn hạn	479.313.485.696	493.034.652.257
	Nợ dài hạn	13.025.383.690	10.061.209.057
2	Vốn chủ sở hữu	110.855.978.791	110.705.843.498
	Vốn góp của chủ sở hữu	82.982.430.000	82.982.430.000
	Thặng dư vốn cổ phần	36.462.273	36.462.273
	Quỹ đầu tư phát triển	20.955.021.940	19.854.216.596
	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.434.956.890	3.333.125.863
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.458.293.152	3.492.038.358
	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	988.814.536	1.007.570.408

B. KẾT QUẢ KINH DOANH

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2020
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	483.459.691.048	335.660.096.096
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	483.459.691.048	335.660.096.096
4	Giá vốn hàng bán	434.002.968.096	291.040.731.584
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	49.456.722.952	44.619.364.512
6	Doanh thu hoạt động tài chính	138.066.639	56.674.494
7	Chi phí tài chính	29.792.819.168	28.095.700.963
8	Chi phí bán hàng	-	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.195.193.028	16.021.896.457
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.606.777.395	558.441.586
11	Thu nhập khác	292.418.684	2.755.152.566
12	Chi phí khác	1.870.111.515	2.459.438.564
13	Lợi nhuận khác	(1.577.692.831)	295.714.002
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.029.084.564	854.155.588
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	720.893.302	203.506.474
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.308.191.262	650.649.114
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	158	76

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
I	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	275.368.048	
II	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020		
1	Lợi nhuận trước thuế	854.155.588	
2	Thuế TNDN	203.506.474	
3	Các khoản giảm trừ		
4	Lợi nhuận còn lại sau giảm trừ, sau thuế	650.649.114	II.1-II.2-II.3
III	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020		
1	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	260.259.646	II.4 x 40%
2	Lợi nhuận còn lại (LN sau thuế - Trích các quỹ)	390.389.468	II.4-III.1
IV	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối năm 2020	665.757.516	I+III.2
V	Chi trả cổ tức năm 2020	0	0%
VI	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm 2021	665.757.516	IV-V

Điều 6: Thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành công ty năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021 như sau:

6.1 Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của cán bộ quản lý, điều hành công ty năm 2020 là: 1.854.600.000 đồng.

- Tổng quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là: 480.600.000 đồng.
- Tổng quỹ tiền lương Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác là : 1.374.000.000 đồng.

6.1 Kế hoạch tiền lương, thù lao cho năm 2021:

- Tiền lương của Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác dựa trên kết quả sản xuất kinh doanh.
- Tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS:

TT	Nội dung	Số lượng người	Kế hoạch 2021	
			Tính cho 1 năm	Thành tiền
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			243.000.000

1	Thù lao thành viên HĐQT	5	45.000.000	225.000.000
2	Phụ cấp Thư ký HĐQT	1	18.000.000	18.000.000
II	BAN KIỂM SOÁT			246.600.000
1	Lương của Trưởng Ban kiểm soát	1	180.000.000	180.000.000
2	Thù lao Thành viên BKS	2	33.300.000	66.600.000
Tổng cộng				489.600.000

Điều 7: Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty là Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc (theo nội dung tờ trình số/HĐQT L62-2021).

Điều 8: Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc.

Điều 9: Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Lilama 69-2 biểu quyết thông qua toàn văn tại đại hội ngày 26/06/2021.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần Lilama 69-2 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Nơi nhận:

- Cổ đông L62
- UBCKNN
- HNX
- Ban TGD;
- Lưu: HĐQT

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Vũ Kế Chương

Số: 78.../HDQT L62-2021

Hải phòng, ngày 26 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH**Về việc: Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2**

Căn cứ Luật doanh nghiệp;
 Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2;
 Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc.
 Hội đồng quản trị xin báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Số dư tại ngày 31/12/2020
I. TỔNG CỘNG TÀI SẢN	613.801.704.812
1. Tài sản ngắn hạn	508.811.728.802
2. Tài sản dài hạn	104.989.976.010
II. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	613.801.704.812
1. Nợ phải trả	503.095.861.314
a. Nợ ngắn hạn	493.034.652.257
b. Nợ dài hạn	10.061.209.057
2. Vốn chủ sở hữu	110.705.843.498
a. Vốn góp của chủ sở hữu	82.982.430.000
b. Thặng dư vốn cổ phần	36.462.273
c. Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	23.187.342.459
d. Lợi nhuận chưa phân phối	3.492.038.358
e. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	1.007.570.408
III. KẾT QUẢ KINH DOANH	
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	335.660.096.096
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	854.155.588
3. Thuế thu nhập doanh nghiệp	203.506.474
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	650.649.114

Trên đây là một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu trong năm 2020 của Công ty Cổ phần Lilama 69-2 (số liệu chi tiết mời quý vị cổ đông xem trong Báo cáo tóm tắt Tài chính đã được kiểm toán năm 2020 trong bộ tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 mà chúng tôi đã gửi đến quý vị cổ đông).

Hội đồng quản trị trình báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH

CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 LILAMA 69-2

HẢI PHÒNG, TP. HẢI PHÒNG

Vũ Kế Chương

Hải Phòng, ngày 26 tháng 06 năm 2021

BÁO CÁO TÓM TẮT TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2020

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-2 cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – CN phía Bắc.

Công ty Cổ phần Lilama 69-2 xin báo cáo tóm tắt tình hình tài chính như sau:

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

TT	CHỈ TIÊU	SỐ DƯ 31/12/2019	SỐ DƯ 31/12/2020
I.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	493.744.922.560	508.811.728.802
1.	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.824.262.979	8.333.243.751
2.	Đầu tư tài chính ngắn hạn		
3.	Các khoản phải thu ngắn hạn	240.824.338.971	277.629.610.033
4.	Hàng tồn kho	248.871.631.973	222.275.586.482
5.	Tài sản ngắn hạn khác	224.688.637	573.288.536
II.	TÀI SẢN DÀI HẠN	109.449.925.617	104.989.976.010
1.	Các khoản phải thu dài hạn	2.964.638.587	2.516.064.507
2.	Tài sản cố định	83.987.583.978	92.378.054.775
3.	Bất động sản đầu tư		
4.	Tài sản dở dang dài hạn	17.013.348.345	4.670.186.713
5.	Đầu tư tài chính dài hạn		
6.	Tài sản dài hạn khác	5.484.354.707	5.425.670.015
III.	TỔNG TÀI SẢN	603.194.848.177	613.801.704.812
IV.	NỢ PHẢI TRẢ	492.338.869.386	503.095.861.314
1.	Nợ ngắn hạn	479.313.485.696	493.034.652.257
2.	Nợ dài hạn	13.025.383.690	10.061.209.057
V.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	110.855.978.791	110.705.843.498
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	82.982.430.000	82.982.430.000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	36.462.273	36.462.273
3.	Quỹ đầu tư phát triển	20.955.021.940	19.854.216.596
4.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.434.956.890	3.333.125.863
5.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.458.293.152	3.492.038.358
6.	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	988.814.536	1.007.570.408
VI.	TỔNG NGUỒN VỐN	603.194.848.177	613.801.704.812



B. KẾT QUẢ KINH DOANH

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2020
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	483.459.691.048	335.660.096.096
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	483.459.691.048	335.660.096.096
4	Giá vốn hàng bán	434.002.968.096	291.040.731.584
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	49.456.722.952	44.619.364.512
6	Doanh thu hoạt động tài chính	138.066.639	56.674.494
7	Chi phí tài chính	29.792.819.168	28.053.339.734
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.195.193.028	16.021.896.457
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.606.777.395	558.441.586
11	Thu nhập khác	292.418.684	2.755.152.566
12	Chi phí khác	1.870.111.515	2.459.438.564
13	Lợi nhuận khác	-1.577.692.831	295.714.002
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.029.084.564	854.155.588
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	720.893.302	203.506.474
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.308.191.262	631.893.242
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	158	76

Trên đây là Báo cáo tóm tắt tình hình Tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-2. Hội đồng quản trị báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.
Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Kế Chương

Hải phòng, ngày 26 tháng 6 năm 2021

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG****V/v: Quyết toán chi trả tiền lương, thù lao cho các cán bộ quản lý, điều hành công ty năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021**Kính gửi: **Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 69-2**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần LILAMA 69-2 năm 2021 thông qua Quyết toán chi trả tiền lương, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và cán bộ quản lý, điều hành năm 2020 và phương án chi trả cho năm 2021 như sau:

I. Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý, điều hành năm 2020**1. Báo cáo thực hiện năm 2020**

- Lương, Thù lao HĐQT và BKS:

TT	Nội dung	Số lượng người	Kế hoạch năm 2020		Thực hiện 2020
			Tính cho 1 năm	Thành tiền	Thành tiền
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			243.000.000	234.000.000
1	Thù lao thành viên HĐQT	5	45.000.000	225.000.000	225.000.000
2	Phụ cấp Thư ký HĐQT	1	18.000.000	18.000.000	9.000.000
II	BAN KIỂM SOÁT			246.600.000	246.600.000
1	Lương Trưởng BKS	1	180.000.000	180.000.000	180.000.000
2	Thù lao thành viên BKS	2	33.300.000	66.600.000	66.600.000
Tổng cộng				489.600.000	480.600.000

- Tiền lương của Tổng giám đốc; 04 Phó TGD và Kế toán trưởng là: **1.374.000.000** đồng.

II. Phương án chi trả tiền lương và thù lao năm 2021:

- Phương án tiền lương của Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác gắn với kết quả sản xuất kinh doanh.



- Hội đồng quản trị dự kiến mức tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2021. Cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số lượng người	Kế hoạch 2021	
			Tính cho 1 năm	Thành tiền
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			243.000.000
1	Thù lao thành viên HĐQT	5	45.000.000	225.000.000
2	Phụ cấp Thư ký HĐQT	1	18.000.000	18.000.000
II	BAN KIỂM SOÁT			246.600.000
1	Lương Trưởng Ban kiểm soát	1	180.000.000	180.000.000
2	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	2	33.300.000	66.600.000
Tổng cộng				489.600.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Kế Chương

Hải phòng, ngày 26 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc: Chủ tịch HĐQT được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị công ty kính đề nghị Quý cổ đông thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Kế Chương

Số: 81 /HĐQT L62-2021

Hà Phòng, ngày 26 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH**Về việc: Phân phối lợi nhuận năm 2020****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2**

Căn cứ Luật doanh nghiệp.

Căn cứ Điều lệ và Quy chế tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc.

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau :

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	275.368.048	
II	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020		
1	Lợi nhuận trước thuế	854.155.588	
2	Thuế TNDN	203.506.474	
3	Các khoản giảm trừ		
4	Lợi nhuận còn lại sau giảm trừ, sau thuế	650.649.114	II.1-II.2-II.3
III	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020		
1	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	260.259.646	II.4x40%
2	Lợi nhuận còn lại (LN sau thuế - Trích các quỹ)	390.389.468	II.4-III.1
IV	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối năm 2020	665.757.516	I+III.2
V	Chi trả cổ tức năm 2020		0%
VI	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm 2021	665.757.516	IV-V

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Vũ Kế Chương

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp.

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

I. Tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán

1. Nằm trong danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
2. Có kinh nghiệm kiểm toán cho các Công ty, tập đoàn lớn.
3. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ, chuyên nghiệp và nhiều kinh nghiệm.
4. Có uy tín về chất lượng kiểm toán.
5. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán.
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý.

II. Danh sách công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn, Công ty đã nhận được hồ sơ của các đơn vị kiểm toán sau: Công ty kiểm toán tư vấn định giá ACC Việt Nam; Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc; Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)

III. Đề xuất

Căn cứ các tiêu thức lựa chọn và hồ sơ của các đơn vị kiểm toán trên.

Căn cứ vào Tờ trình ngày 28/5/2021 của Ban kiểm soát công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung lựa chọn: Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021 của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Trường hợp không thương thảo thống nhất được sẽ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Kế Chương